TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2022/DSPT.
Ngày: 23-3-2022
V/ v "*Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương
Các thẩm phán: Bà Nguyễn Minh Lý
Ông Hoàng Quý Sửu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Thúy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên .

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên**: Bà Bà Đỗ Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2021/DSPT ngày 14 tháng 10 năm 2021 về "*Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"* Do bản án dân sự sơ thẩm số 07/2021/DS-ST ngày 08/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên bị kháng cáo. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2021/QĐ-PT ngày 01 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

1 Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N; sinh năm 1963. Có mặt.

Địa chỉ: Xóm D, xã HT , thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên

2 Bị đơn:

2.1. Chị Đồng Thị H; sinh năm 1976. Có mặt.

Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố 2, phường BH, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: Xóm D, xã HT , thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

2.2. Anh Phạm Ngọc Đ; sinh năm 1992. Có mặt.

Địa chỉ: Xóm D, xã HT , thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

3. Người làm chứng:

3.1. Ông Dương Xuân H1; sinh năm 1966. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm D, xã HT , thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên

3.2. Bà Dương Thị D1; sinh năm 1950. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm D, xã HT , thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên

3.3. Bà Đồng Thị Đ1; sinh năm 1978. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm D, xã HT , thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên

3.4. Anh Trần T1; sinh năm 1987. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm D, xã HT , thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên

3.5. Bà Đồng Thị H2; sinh năm 1959. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm D, xã HT , thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên

3.6. Bà Đồng Thị L; sinh năm 1962. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm D, xã HT , thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên

4. Người kháng cáo: Chị Đồng Thị H là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm nguyên đơn bà Nguyễn Thị N trình bày:

Gia đình bà N và bà Đồng Thị S (là mẹ đẻ của chị Đồng Thị H) sử dụng hai thửa ruộng gần nhau và đã xảy ra việc mâu thuẫn, cãi chửi nhau đối với phần bờ ruộng giáp ranh giữa hai thửa ruộng. Sáng ngày 06/4/2020 bà N đi ra thửa ruộng nhà mình để nhặt cỏ ra thì chị Đồng Thị H đi đâu về và cầm nắm cỏ bà N đắp lên, thì bà N nói "*sao tao đắp cỏ lên bờ mà mày lại nhặt đi*" thì bị chị H cầm nắm cỏ ném vào mặt, hai bên xảy ra cãi chửi nhau, cào cấu vật nhau trên đường bê tông của xóm, đến khi được mọi người can ngăn thì sự việc chấm dứt.

Đến khoảng 17 giờ ngày 08/4/2020 khi bà N đang hái rau tại ruộng nhà mình thì nghe thấy tiếng của bà Đồng Thị H2 (là chị gái của chị H) hô to "*Chúng mày đánh chết nó đi, tội đâu tao chịu*", rồi bị chị Đồng Thị H và anh Phạm Ngọc Đ nhảy từ đường bê tông xuống ruộng chửi bới và dùng chân tay đấm, đá vào người vào mặt thì được ông Dương Xuân H1 và bà Dương Thị D1 (là người cùng xóm) can ngăn. Sau khi bị chị Đồng Thị H và anh Phạm Ngọc Đ đánh, bà N bị chảy máu mồm, máu mũi, ngất tại ruộng và được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện C – Thái Nguyên, Đợt 1: Từ ngày 08/4/2020 đến ngày 17/4/2020;Đợt 2: Từ ngày 20/4/2020 đến ngày 28/4/2020; Đợt 3: Từ ngày 25/5/2020 đến ngày 02/6/2020 và đi khám lại tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108 - Hà Nội vào ngày 17/6/2020.

Sau khi sự việc xẩy ra, ông Lê Văn H2 (là chồng bà N) có đơn tố giác tội phạm gửi đến Công an xã HT , yêu cầu xử lý về hành vi cố ý gây thương tích đối với chị Đồng Thị H và anh Phạm Ngọc Đ. Quá trình giải quyết nguồn tin, tố giác tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã PY đã ra quyết định trưng cầu giám định tại Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên, xác định mức độ tổn hại sức khỏe của bà Nguyễn Thị N do bị đánh vào ngày 06 và 08 tháng 4 năm 2020 là 0% (không phần trăm) và ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối vụ việc "Cố ý gây thương tích" xảy ra ngày 06 và 08/4/2020, theo đơn tố giác của ông Lê Văn H2.

Ngày 07/10/2020, bà Nguyễn Thị N có đơn khởi kiện, sau đó có đơn khởi kiện sửa đổi bổ sung - Yêu cầu Tòa án buộc chị Đồng Thị H và anh Phạm Ngọc Đ phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị N tổng số tiền chi phí cho việc điều trị, cứu chữa, thu nhập bị mất là 29.627.998đ (*Hai mươi chín triệu, sáu trăm hai mươi bảy*

nghìn, chín trăm chín mươi tám đồng) và một khoản tiền khác bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm; cụ thể gồm các khoản như sau:

- Hóa đơn tiền thuốc và nằm điều trị tại bệnh viện là: 4.463.758đ.

- Chi phí khám, điều trị và mua thuốc ngoài danh mục bảo hiểm y tế là: 4.564.240đ

- Khoản tiền thu nhập bị mất trong thời gian điều trị là: 25 ngày x 300.000đ/ngày = 7.500.000đ.

- Khoản tiền thu nhập bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị là: 25 ngày x 300.000đ/ngày = 7.500.000đ.

- Chi phí ăn uống và vật dụng sinh hoạt trong thời gian điều trị tại bệnh viện (02 người) là 25 ngày x 100.000đ/ngày x 02 người = 5.000.000đ.

- Tiền thuê phương tiện vận chuyển đi Hà Nội khám lại là: 600.000đ.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã cung cấp cho Tòa án các tài liệu chứng cứ như sau:

1. Thông báo số 1137/CSĐT, ngày 11/7/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã PY, về việc không khởi tố vụ án hình sự.

2. Thông báo kết luận giám định số 1210/CSĐT, ngày 06/7/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã PY.

3. Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án số 197/BV-KHTH ngày 07/5/2020 của Bệnh viện C - Thái Nguyên.

4. Bản sao phiếu chụp cắt lớp số 1920765, ngày 20/4/2020 tại Bệnh viện C – Thái Nguyên.

5. Bản sao phiếu xét nghiệm sinh hóa số 1920765 ngày 20/4/2020 tại Bệnh viện C – Thái Nguyên.

6. Bản sao phiếu xét nghiệm huyết học số 1920765, ngày 20/4/2020 tại Bệnh viện C – Thái Nguyên.

7. Bản sao phiếu chụp X-Quang số 1920765, ngày 20/4/2020 tại Bệnh viện C – Thái Nguyên.

8. Bản sao giấy chứng nhận thương tích đối với Nguyễn Thị N ngày 28/4/2020 của Bệnh viện C- Thái Nguyên.

9. Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án số 200/BV-KHTH ngày 07/5/2020 của Bệnh viện C - Thái Nguyên.

10. Bản sao phiếu nội soi số 1920765, ngày 17/4/2020 tại Bệnh viện C -Thái Nguyên.

11. Bản sao phiếu chụp X-Quang số 1920765, ngày 13/4/2020 tại Bệnh viện C – Thái Nguyên.

12. Bản sao phiếu xét nghiệm sinh hóa mẫu số 1920765 ngày 08/4/2020 tại Bệnh viện C – Thái Nguyên.

13. Bản sao phiếu xét nghiệm huyết học số 1920765, ngày 08/4/2020 tại Bệnh viện C – Thái Nguyên.

14. Bản sao phiếu chụp cắt lớp số 1920765, ngày 08/4/2020 tại Bệnh viện C – Thái Nguyên.

15. Bản sao phiếu chụp X-Quang số 1920765, ngày 08/4/2020 tại Bệnh viện C – Thái Nguyên.

16. Bản sao phiếu siêu âm ổ bụng, ngày 08/4/2020 tại Bệnh viện C – Thái Nguyên.

17. Bản sao giấy chứng nhận thương tích đối với Nguyễn Thị N ngày 17/4/2020 của Bệnh viện C- Thái Nguyên.

18. Bản sao giấy ra viện ngày 02/6/2020 của Bệnh viện C- Thái Nguyên.

19. Các hóa đơn bán hàng (mua thuốc) ngày 02/6/2020; ngày 20/04/2020; ngày 29/4/2020; Đơn thuốc ngày 09/4/2020 và ngày 24/4/2020; ngày 17/6/2020

20. Phiếu khám theo yêu cầu ngày 17/6/2020, tại Bênh viện Trung ương quân đội 108 – Hà Nội.

21. Biên lai thu tiền thuốc ngày 17/6/2020 tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108 – Hà Nội.

22. Biên lai thu tiền (kiêm bảng kê chi phí) ngày 17/6/2020 tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108 – Hà Nội

23. Hóa đơn bán hàng mã số 002790 (nội dung: Chụp CLVT sọ não (BHYT)) ngày 20/4/2020 tại Bện viện C – Thái Nguyên.

24. Hóa đơn bán hàng mã số 002790 (nội dung: Chụp CT sọ não (BHYT)) ngày 08/4/2020 tại Bện viện C – Thái Nguyên.

25. 01 Ảnh mầu cỡ giấy A4 (21,0cm x 29,7cm) chụp ảnh bà Nguyễn Thị N tại Bệnh viện C – Thái Nguyên.

26. 02 Ảnh mầu cỡ giấy A4 (21,0cm x 29,7cm) chụp vị trí nơi xẩy ra sự việc chị H đánh bà N vào ngày 08/4/2020.

Ngoài ra còn một số tài liệu chứng cứ là bản sao Chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu của gia đình bà Nguyễn Thị N.

Trong quá trình giải quyết vụ án tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp công khai tiếp cận chứng cứ và hòa giải bà Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án buộc chị Đồng Thị H và anh Phạm Ngọc Đ phải bồi thường cho bà N tổng số tiền là 50.000.000đ (trong đó chị H bồi thường số tiền là 25.000.000đ, anh Đ bồi thường số tiền là 25.000.000đ), bao gồm các khoản chi phí liên quan đến việc điều trị cứu chữa, ngày công thu nhập bị mất của người bị thiệt hại, người chăm sóc là 29.627.998đ và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại.

Trước khi Tòa án tiến hành mở phiên tòa, ngày 07/9/2021, bà Nguyễn Thị N có đơn đề nghị, xác định lại các khoản yêu cầu bồi thường thiệt hại, đồng thời

rút yêu cầu khởi kiện đối với anh Phạm Ngọc Đ. Theo đó, bà Nguyễn Thị N chỉ yêu cầu Tòa án buộc chị Đồng Thị H phải bồi thường cho bà tổng số tiền là 38.317.998đ (*Ba mươi tám triệu, ba trăm mười bảy nghìn, chín trăm chín mươi tám đồng*), bao gồm các khoản cụ thể như sau:

1. Khoản tiền chi phí viện phí và mua thuốc ngoài danh mục bảo hiểm y tế trong thời gian điều trị là: 9.027.998đ (*Chín triệu, không trăm hai bảy nghìn, chín trăm chín mươi tám đồng*).

2. Ngày công thu nhập bị mất của người bị thiệt hại trong thời gian điều trị tại cơ sở y tế và điều trị tại nhà là: 49 ngày x 180.000đ/ngày = 8.820.000đ (*Tám triệu, tám trăm hai mươi nghìn đồng*).

3. Ngày công thu nhập bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị là: 29 ngày x 300.000đ/ngày = 8.700.000đ (*Tám triệu, bảy trăm nghìn đồng*).

4. Tiền thuê xe, chi phí xăng xe đưa đón trong thời gian điều trị là: 600.000đ + (50.000đ/lượt x 6 lượt) = 900.000đ (*chín trăm nghìn đồng*).

5. Một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần bằng 3 lần mức lương cơ sở là: 3 x 1.690.000đ = 5.070.000đ.

6. Chi phí ăn uống và mua vật tư sinh hoạt trong thời gian điều trị của 02 người (gồm người bệnh và người chăm sóc) là: 100.000đ x 29 ngày x 02 = 5.800.000đ.

Bà Nguyễn Thị N xác định đối với vụ việc xảy ra bà cũng có một phần lỗi và đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện, buộc chị Đồng Thị H phải bồi thường cho bà tổng số tiền là 38.317.998đ; rút yêu cầu khởi kiện đối với anh Phạm Ngọc Đ.

Bị đơn chị Đồng Thị H trình bày: Gia đình bà Nguyễn Thị N và mẹ chị là bà Đồng Thị S có 02 thửa ruộng gần nhau. Trong quá trình canh tác hai bên đã vài lần xảy ra việc cãi, chửi nhau về việc sử dụng phần bờ ruộng giáp ranh. Sáng ngày 06/4/2020 khi chị đi giao bánh mỳ về qua thửa ruộng nhà mình thì thấy có viên gạch và cỏ ở dưới ruộng, nên đã xuống nhặt lên và hỏi bà N "*sao lại vứt gạch và cỏ xuống ruộng nhà tôi*" thì bà N không nhận, sau đó hai bên xảy ra việc cãi chửi và xô xát với nhau, nhưng không ai bị thương tích gì.

Đến chiều ngày 08/4/2020, chị Đồng Thị L (là người cùng xóm) đi đến cổng nhà chị H có hỏi "Có phải bà N chửi mày là nhà mày cứt lộn lên đầu, bố ngủ với con không", nên chị H đã đi ra cánh đồng (nơi bà N đang hái rau) và hỏi bà N "*Tại sao lại nói nhà tôi như thế và đi kể với người khác*", nhưng bà N không nhận, nên hai bên xảy ra việc cãi cọ, xô đẩy nhau, bà N kéo rách áo và tụt quần chị H, còn chị H dùng tay tát bà N 02 cái vào mặt, sau đó được ông Hồ và bà D1 can ngăn thì sự việc chấm dứt. Sau khi bà N bị chị H tát thì bà N chỉ bị chảy máu mồm chứ không bị thương tích gì và gọi bà D1 gọi người đưa đi viện. Việc bà N khai bị ngất tại ruộng sau khi chị đánh là không đúng.

Quá trình giải quyết vụ án, chị H xác định việc chị đánh bà N là sai, nhưng nguyên nhân dẫn đến sự việc trên là do hai bên mâu thuẫn với nhau trong việc sử dụng bờ ruộng và bà N đã có những lời lẽ chửi bới xúc phạm gia đình nhà chị, nên hai bên xảy ra việc cãi cọ, xô xát với nhau như đã nêu trên. Sau khi bà N bị chị đánh, chị có biết bà N đi điều trị tại Bệnh viện C – Thái Nguyên, nhưng không biết thời gian điều trị là bao nhiêu ngày. Nay bà N khởi kiện yêu cầu chị phải bồi thường chị không đồng ý.

Sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, ngày 20/8/2021 chị Đồng Thị H có đơn yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại do danh dự bị xâm phạm. Yêu cầu Tòa án buộc bà N phải bồi thường cho chị số tiền là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) do bà N đã có hành vi chửi bới, xúc phạm gia đình nhà chị.

Tại phiên tòa: Chị Đồng Thị H xác định việc chị đánh, gây thương tích cho bà N là sai, nhưng không đồng ý với số tiền bồi thường thiệt hại mà bà N yêu cầu, chị H chỉ đồng ý bồi thường cho bà N số tiền là 1.000.000đ, đồng thời rút yêu cầu về việc đề nghị Tòa án buộc bà N phải bồi thường danh dự nhân phẩm cho chị số tiền là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

Bị đơn anh Phạm Ngọc Đ trình bày: Khoảng 17 giờ, ngày 08/4/2020 khi anh đang ở nhà thì nghe thấy tiếng ồn ào và chửi nhau ở cánh đồng gần nhà, nên anh đã ra xem. Khi ra đến ruộng nhà bà N, thì thấy bà N và chị H đang giằng co, xô đẩy nhau dưới ruộng rau muống nhà bà N, cùng lúc đó bà D1 cùng với bà N cũng đang giằng co với chị H, nên anh đã xuống để can ngăn, tay phải anh kéo bà D1 ra, tay trái kéo chị H ra, nhưng bà N vẫn đu bám vào cổ chị H không buông ra. Bà D1 bị anh kéo tay, nên đã lùi vào vũng ruộng rau cần và bị thụt chân ngã ra phía sau và nói "*Thanh niên mà du người già*", nên sau đó anh không căn ngăn nữa và về nhà thay quần áo. Khi đó có anh Dương Xuân H1 (là người cùng xóm) đi chăn bò về thấy sự việc cũng xuống can ngăn, nhưng họ vẫn tiếp tục cào cấu nhau, nên ông Hồ không căn ngăn nữa. Đối với sự việc xảy ra, anh không tham gia đánh và gây thương tích cho bà N, nên việc bà N khởi kiện yêu cầu anh phải bồi thường anh không đồng ý. Nay bà N đã rút yêu cầu khởi kiện đối với anh, nên anh không yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết vấn đề gì.

Người làm chứng trình bày:

- *Bà Dương Thị D1 (là chị gái chồng bà N) trình bày:* Sáng ngày 06/4/2020 bà đang hái rau tại thửa ruộng nhà mình, thuộc Xóm D, xã HT , thị xã PY thì nghe tiếng bà N gọi "*Ơi, bá D1 ơi*", bà ngẩng đầu lên thì thấy chị Đồng Thị H và bà Nguyễn Thị N đang vật lộn nhau trên đường bê tông. Sau khi bà can ngăn thì hai bên không đánh nhau nữa và không ai bị thương tích gì. Đến khoảng 17 giờ ngày 08/4/2020, khi bà đang hái rau ở thửa ruộng gần với ruộng nhà bà N thì lại nghe thấy tiếng bà N gọi "*Ơi, bá D1 ơi*". Khi bà quay sang thì thấy chị Đồng Thị H và anh Phạm Ngọc Đ đang đứng ở ruộng nhà bà N, chị H dùng tay đánh liên tục vào

người bà N và dìm bà N xuống ruộng. Thấy vậy, bà đã đến can ngăn thì bị anh Phạm Ngọc Đ đẩy ngã xuống ruộng (nhưng anh Đ không đánh bà và bà N), cùng lúc đó có anh H1 là người cùng xóm đi chăn bò về thấy sự việc cũng xuống can ngăn, không cho hai bên đánh nhau nữa. Sau khi hai bên đánh nhau xong, thì bà thấy bà N bị chảy máu mồm, máu mũi và ngất tại ruộng, còn chị H bị rách quần áo, nhưng không bị thương tích gì.

- *Ông Dương Xuân H1 (là người cùng xóm) trình bày:* Chiều ngày 08/4/2020 ông đi chăn bò về đến cánh đồng gần nhà Thu – Tuyển (thuộc Xóm D, xã HT) thì thấy chị Đồng Thị H cầm chiếc rổ nhựa đi đến chỗ bà N đang hái rau và hỏi "*N ơi, tao hỏi mày cái này, ai bảo mày là bố tao ngủ với con*", sau đó hai bên xảy ra việc cãi cọ, giằng co nhau, chị H dìm bà N xuống ruộng. Khi đó có bà D1 đến can ngăn, nhưng hai bên vẫn tiếp tục giằng co nhau, thấy vậy ông đã xuống kéo tay chị H ra, nhưng bà N vẫn túm cổ áo chị H, đu người lên làm tụt quần, rách áo và hở người chị H ra, thấy vậy ông xấu hổ quá và đi lên bờ, không tiếp tục can ngăn hai người nữa. Đến khi sự việc chấm dứt bà N bị chảy máu mồm và nằm ở ruộng, còn chị H chỉ bị rách quần áo và xây xước nhẹ, không bị thương tích gì, sau đó bà N được gia đình đến bế lên xe máy đưa về nhà, anh Đ không tham gia vào việc đánh bà N.

- *Bà Đồng Thị H2 (là chị ruột của chị H) trình bày*: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 08/4/2020 bà đang bế cháu ở trước cửa nhà mình thì thấy một nhóm người đang đứng ở đường bê tông, gần ruộng rau nhà bà N. Khi bà ra đến nơi thì được mọi người kể lại về việc chị H và bà N đánh nhau, toàn bộ sự việc chị H và bà N đánh nhau thế nào bà không được chứng kiến; Việc bà N khai bà Hương là người hô "*chúng mày đánh chết nó đi, tội đâu tạo chịu*" là không đúng.

- *Chị Đồng Thị Đ1 (là hàng xóm) trình bày*: Khoảng 09 giờ, ngày 06/4/2020 chị đang ở nhà thì nghe thấy tiếng ầm ầm, nên ra xem. Khi ra đến cửa nhà thì thấy chị H đi về đến gần nhà, còn bà N vẫn đứng ở đường chửi "*Cái loại nhà mày cứt lộn lên đầu, bố ngủ với con"*, còn sự việc hai bên xảy ra việc đánh nhau vào ngày 08/4/2020 thế nào thì chị không được chứng kiến.

- *Anh Trần T1 (là cháu rể bà N) trình bày*: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 08/4/2020 anh đi chơi về đến đường tàu thuộc Xóm D, xã HT , thì thấy bà N chảy nhiều máu ở mặt và nằm bất tỉnh dưới ruộng. Sau đó anh và anh Lê Quang Th , anh Đồng Công Q (là người cùng xóm) bế bà N lên, dùng xe mô tô, chở bà N về nhà. Sự việc bà N và chị H đánh nhau thế nào anh không được chứng kiến.

- *Chị Đồng Thị L (là cháu gọi bà N bằng mợ) trình bày*: Chiều ngày 08/4/2020 chị đi phun thuốc sâu tại cánh đồng thuộc Xóm D, xã HT , thì thấy bà N và chị H đang giằng co, du đẩy nhau. Khi chứng kiến sự việc hai người du đẩy nhau, chị Lệ thấy chị H dùng tay tát vào mặt bà N, làm bà N bị chảy máu mồm,

còn bà N lao vào cào cấu và làm rách áo chị H. Khi đó có ông Hồ và bà D1 là người can ngăn, anh Đ không tham gia vào việc đánh bà N.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 07/2021/DS-ST ngày 08/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên đã Quyết định:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N về việc yêu cầu Tòa án buộc chị Đồng Thị H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm; Buộc chị Đồng Thị H phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị N số tiền là 22.449.000đ (*Bằng chữ: Hai mươi hai triệu, bốn trăm bốn mươi chín nghìn đồng*).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bà Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Đồng Thị H không thi hành được khoản tiền trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà Nguyễn Thị N đối với anh Phạm Ngọc Đ.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Ngày 17/9/2021 chị Đồng Thị H có đơn kháng cáo không nhất trí bản án sơ thẩm về việc buộc chị phải bồi thường thương tích cho bà N.

Tại phiên tòa phúc thẩm chị H chỉ nhất trí bồi thường cho bà N các chi phí trong thời gian bà N phải đi điều trị tại bệnh viện lần thứ nhất, ngoài ra không nhất trí bồi thường khoản tiền nào khác. Bà N không nhất trí ý kiến của chị H, đề nghị Hội đồng xét xử xử như bản án sơ thẩm và trình bày, do bị chị H đánh gây chấn động não, hiện nay bà vẫn phải mua thuốc bổ não để uống.

Chị H thừa nhận, chị là người xông vào đánh bà N trước, bà N có bị chảy máu mồm, được bà D1, anh H1 là người cùng xóm trực tiếp can ngăn, bà N có đi bệnh viện điều trị, ngoài chị H ra thì không có ai đánh bà N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu sự tuân theo pháp luật của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bác toàn bộ kháng cáo của chị Đồng Thị H. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 07/2021/DS-ST Ngày 08/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

[1.] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của chị Đồng Thị H làm trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2.] Xét các nội dung kháng cáo của chị Đồng Thị H, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Do có mâu thuẫn giữa bà Nguyễn Thị N và gia đình chị Đồng Thị H từ trước, hồi 17 giờ ngày 08/4/2020 khi bà N đang hái rau tại ruộng của mình, chị Đồng Thị H xông vào đã dùng tay tát và đấm nhiều cái vào người và mặt bà N, bà Nguyễn Thị N và chị Đồng Thị H du đẩy nhau và được bà Dương Thị D1, ông Dương Xuân H1 và một số người dân trong xóm can ngăn thì sự việc mới chấm dứt. Hậu quả bà Nguyễn Thị N bị chấn thương phần mềm vùng đầu, mặt, ngực, bầm tím hai mắt, chảy máu mồm, máu mũi và phải nhập viện điều trị tại Bện viện C- Thái Nguyên, đợt 1:Từ ngày 08/4/2020 đến ngày 17/4/2020; đợt 2: Từ ngày 20/4/2020 đến ngày 28/4/2020; đợt 3: Từ ngày 25/5/2020 đến ngày 02/6/2020 và đi khám lại tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108 –Hà Nội ngày 17/6/2020; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên theo kết luận giám định số 314/TgT, ngày 23/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên là 0% (không phần trăm); Chị Đồng Thị H không bị thương tích gì.

Tòa án cấp sơ thẩm tính các chi phí thực tế của bà N đã điều trị tại các bệnh viện, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần tương ứng với 03 tháng lương cơ sở và xác định lỗi của các bên, từ đó buộc chị H phải bồi thường cho bà N tổng số tiền là 22.449.000đ là đúng với chi phí thực tế điều trị của bà N do chị H gây nên và phù hợp với quy định tại các điều 584; 585; 586; 590 của Bộ luật dân sự. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của chị Đồng Thị H.

Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của chị H không được chấp nhận nên chị H phải chịu án phí phúc thẩm.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của chị Đồng Thị H.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 07/2021/DS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 244, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm

2015; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N về việc yêu cầu Tòa án buộc chị Đồng Thị H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc chị Đồng Thị H phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị N số tiền là 22.449.000đ (*Bằng chữ: Hai mươi hai triệu, bốn trăm bốn mươi chín nghìn đồng*).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bà Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Đồng Thị H không thi hành được khoản tiền trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà Nguyễn Thị N đối với anh Phạm Ngọc Đ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Đồng Thị H phải nộp 1.122.000đ (*Một triệu, một trăm hai mươi hai nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí phúc thẩm: Chị H phải chịu 300.000đồng án phí dân sự phúc thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005314 ngày 17/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND thị xã PY;
- Chi cục THADS TX PY;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Hồng Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Minh Lý- Hoàng Quý Sửu	**Lê Thị Hồng Phương**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHIÊN TÒA

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA

Bằng Công Hiệp- Trần Thị Nhài

Lê Thị Hồng Phương